

Số: 14/2026/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa không thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ; số 230/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 điều 157 Luật Đất đai năm 2024; số 96/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Xét Tờ trình số 121/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa không thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư; Báo cáo thẩm tra số 1154/BC-KTNS ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa không thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa theo quy định tại khoản 7 Điều 5 Nghị định số 230/2025/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư, cho thuê đất và miễn tiền thuê đất theo quy định tại Nghị quyết này.



b) Tổ chức, cá nhân được Nhà nước cho thuê đất và được miễn tiền thuê đất theo quy định tại Nghị quyết này.

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nội dung chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất

Miễn tiền thuê đất là 25 (hai mươi lăm) năm tính từ thời điểm có quyết định cho thuê đất hoặc quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XIX, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2026.



Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các xã, phường;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo và PTTH Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Phong
Nguyễn Hồng Phong